

Số: 14/KH-MNTT

Thanh Trường, ngày 05 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM HỌC:

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng các trường mầm non ;

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 7/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 2389/UBND-GD&ĐT, ngày 13/8/2024 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về việc triển khai thực hiện Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ” giai đoạn 2018 -2025;

Căn cứ Quyết định số 539/QĐ-PGDĐT ngày 20/04/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2024; (năm học 2024-2025);

Căn cứ Nghị quyết của Đảng bộ phường Thanh trường, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội chi bộ trường mầm non Thanh Trường nhiệm kỳ 2022- 2025;

Căn cứ văn bản số 1189/PGDĐT-GDMN ngày 19/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Căn cứ văn bản số 1310/KH-PGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2024 của phòng Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ vào việc nhà trường đã xác định được sứ mạng và mục tiêu của nhà trường phù hợp, đáp ứng được yêu cầu của xã hội và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, cũng như căn cứ vào đặc điểm, tình hình thực tế của nhà trường Trường Mầm non Thanh Trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 20245 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Năm học 2024 - 2025 là năm tiếp tục tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp bám sát mục tiêu giáo dục đào tạo của Nghị quyết Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ VII. Tiếp tục triển khai nhiệm vụ GDMN năm học 2024 - 2025 theo chỉ đạo của Bộ, UBND tỉnh, Sở Giáo dục - Đào tạo. Tiếp tục tăng cường nền nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực, tai nạn, thương tích học đường. Triển khai thực hiện nghiêm chỉ thị 08/CT-TTg ngày 1/6/2022 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề năm học Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949-10/10/2024), 80 năm truyền thống ngành giáo dục. Triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu năm học 2024-2025 với chủ đề “Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”

Năm học 2024 - 2025 tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm như:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với giáo dục mầm non (GDMN) và công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở giáo dục mầm non; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục cơ sở GDMN.

2. Đẩy mạnh công tác rà soát, sắp xếp, quy hoạch, củng cố quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non gắn với kế hoạch phát triển của địa phương; tăng cường các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi.

3. Tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

4. Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng, trong đó quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

5. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

6. Tăng cường đầu tư và thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá GDMN để đảm bảo và nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở GDMN.

7. Tăng cường công tác tuyên truyền về GDMN; triển khai hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ sở GDMN, đặc biệt là công tác quản trị, quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em

II. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy - HĐND - UBND phường Thanh Trường, sự chỉ đạo trực tiếp sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ, sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối kết hợp chặt chẽ, hiệu quả của các cơ quan ban ngành, các tổ chức đoàn thể xã hội, và nhân dân các dân tộc đóng trên địa bàn phường đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để trường mầm non Thanh Trường thành phố phát triển toàn diện, vững chắc.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực và trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần đoàn kết cao, có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

CSVC và trang thiết bị trường học được quan tâm đầu tư, nâng cấp hiện đại tại Trường trung tâm khu tái định cư số 1 và tại các điểm trường tổ dân phố 3, dân phố 4; kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục đã cơ bản đáp ứng được nhu cầu tối thiểu phục vụ cho dạy và học.

2. Khó khăn

Năm học 2024- 2025 nhà trường được giao quản lý và chỉ đạo 1 trường trung tâm và 3 điểm trường trên địa bàn phường Thanh Trường. Các điểm trường được xây dựng với quy mô rất lớn, các thiết bị đầu tư hiện đại chính vì vậy sẽ ảnh hưởng rất nhiều tới nguồn chi thường xuyên của nhà trường cho việc tiêu thụ điện sáng và nước máy, diện tích trường trung tâm và các điểm trường đều rất rộng lại cách xa về địa lý, số cán bộ quản lý, giáo viên không được tập trung tại một điểm, vì vậy rất khó khăn trong việc quản lý, chỉ đạo và điều hành chung của nhà trường.

Tại điểm trường phố 4 CSVC đã xuống cấp, trong lớp học bị ngấm trần, một số trần thạch cao của các lớp bị vỡ tường phía trong và ngoài lớp lớp học bị bong vữa, kinh phí sửa chữa quá lớn, vì vậy làm ảnh hưởng rất nhiều tới hoạt động chung của nhà trường, cần rất nhiều thời gian để xử lý công việc.

Điều kiện kinh tế và đời sống của nhân dân tại các bản: Như bản Mỏ, Tô Pô, Che Phai, Na Púng, Na Lanh... còn gặp không ít khó khăn, một số gia đình chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của giáo dục nên chưa thực sự quan tâm đến điều kiện học tập của con em mình.

III. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỦA NĂM HỌC 2023- 2024

Năm học 2023 - 2024 nhà trường thực hiện xuất sắc nhiệm vụ năm học và đã đạt được các thành tích cụ thể như sau:

- 1. Kết quả thi đua
 - Tập thể nhà trường: Nhà trường được UBND Tỉnh Điện Biên công nhận Tập thể lao động xuất sắc.
 - Tập thể trường đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị Thủ tướng chính phủ tặng Bằng Khen
 - Cá nhân
 - + LDTT: 42/42 CB, GV, NV đạt tỷ lệ 100% (Trong đó nữ: 39/39 = 100%; Nữ DT: 9/39 đạt 23,07)
 - + CSTĐ cấp cơ sở: 12/42 người đạt tỷ lệ 28,5%; Nữ 12/12 = 100% (Đồng chí Kiều Thanh Huyền, Phạm Thị Hiền, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thanh Tâm, Nguyễn Thị Năm, Vàng Thị Kim Hoi; Thùng Thị Quy, Lò Thị Hưng, Cà Thị Hiền, Thái Thị Tuất, Lê Thị Hoa, Lò Thị Thu)
 - + 10 cá nhân được UBND thành phố tặng giấy khen (Vũ Thị Thảo, Phạm Thị Thuý Mơ; Phạm Thị Vân Anh; Nguyễn Thị Lai, Đặng Thị Hoa, Đoàn Thị Thuý, Vũ Thị Rồi, Đào Thị Tươi.
 - 02 cá nhân (Kiều Thanh Huyền, Phạm Thị Hiền) đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị Thủ tướng chính phủ tặng Bằng Khen

- 2. Kết quả thực hiện các phong trào, các cuộc vận động

Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh việc học tập Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về việc đẩy mạnh "học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; bằng những hành động thiết thực cụ thể, xây dựng qui định chuẩn mực đạo đức cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường theo tư tưởng tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Kết quả trong năm học đã làm chuyển biến rõ nét về nhận thức và hành vi đạo đức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường có ý thức rèn luyện giữ vững phẩm đạo đức nhà giáo, có trách nhiệm, tâm huyết với nghề nghiệp, hết lòng vì học sinh, luôn xứng đáng là tấm gương mẫu mực trong sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

với kế hoạch giao. Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-36 tháng tuổi ra lớp 102/195 đạt 52,30% (tăng 0,5% so với kế hoạch giao); Trẻ 3-5 tuổi ra lớp 318/318 đạt 100.

Huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 104/104 trẻ đạt 100% đảm bảo chỉ tiêu giao %
Số trẻ học 2 buổi trên ngày là 482/482 trẻ đạt 100%.

- 4. Chất lượng chăm sóc giáo dục
 - 4.1 Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng
 - Chất lượng chăm sóc: 100% trẻ ăn bán trú tại trường và đều được đảm bảo an toàn tuyệt đối; được cân đo và theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng và được khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần; được rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước (nước ấm về mùa đông); 100% trẻ được uống nước sôi để nguội, súc miệng bằng nước sôi để nguội sau khi ăn, 100% trẻ có đủ đồ dùng vệ sinh cá nhân và được ký hiệu riêng cho từng trẻ như: Khăn, ca, cốc...
 - Trong năm học nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đề ra các giải pháp để làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh như làm tốt công tác phối với trung tâm y tế dự phòng, y tế phường để phun trùng, khử độc toàn bộ bề mặt trường, lớp học, cho rửa đồ dùng đồ chơi, bàn ghế, dụng cụ ăn uống, vì vậy trong năm học nhà trường không để xảy ra mất an toàn vệ sinh ATTP, ngộ độc hay dịch bệnh xảy ra trong nhà trường.
 - Chất lượng nuôi dưỡng.
 - + Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ: 482/482 trẻ, đạt 100%.
 - + Cân nặng:
 - Kênh bình thường: 479/482 trẻ, đạt 99,3%
 - Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 03/482 trẻ, chiếm 0,62 % giảm 1,38% so với kế hoạch giao
 - Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức độ nặng: 0 trẻ, chiếm 0%
 - + Chiều cao:
 - Kênh bình thường: 479/482 trẻ, đạt 99,38%
 - Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 03/482 trẻ, chiếm 0,62 % giảm 1,38% so với kế hoạch giao.
 - Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0 trẻ, chiếm 0%
 - + Cân nặng theo chiều dài/chiều cao:
 - Bình thường: 482/482 trẻ, đạt 100%
 - SDD thể gầy còm: 0/482 trẻ, chiếm 0%

Trong năm học nhà trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào vi phạm quy chế chuyên môn, vi phạm đạo đức nhà giáo, các khối, lớp thực hiện tốt và đi vào chiều sâu các cuộc vận động và các phong trào thi đua.

Phong trào thi đua "xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" tiếp tục được triển khai mạnh mẽ trong toàn trường và luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, sự phối kết hợp của các đoàn thể trong nhà trường và sự ủng hộ của phụ huynh học sinh cho các phong trào thi đua của nhà trường.

* Những hoạt động nổi bật trong việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động...

Tổ chức cho CBGVNV học tập các văn bản chỉ đạo của ngành, nghe phổ biến kế hoạch hành động các phong trào thi đua, các cuộc vận động của nhà trường

Tổ chức cho các đoàn thể, các cá nhân ký cam kết thực hiện tốt các phong trào thi đua và các cuộc vận động.

Phát động các đợt thi đua ngắn hạn, lồng ghép các phong trào thi đua với các cuộc VD tạo ra phong trào hành động đồng bộ tất cả các phong trào thi đua và các cuộc vận động.

Đầu tư kinh phí tu sửa, CSVC, trang thiết bị dạy học, vẽ tranh tuyên truyền.

100% CBGVNV thực hiện tốt qui chế chuyên môn, có phẩm chất đạo đức của người nhà giáo, không có GV vi phạm trong năm cần giải quyết xử lý.

Những tấm gương tiêu biểu của CBQL, giáo viên vượt khó khăn, có sáng kiến để hoàn thành tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo nhà trường, hoàn thành tốt các nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ như: Cô Kiều Thanh Huyền - Hiệu trưởng; Cô Phạm Thị Hiền Phó Hiệu trưởng, Cô Nguyễn Thu Hà Phó Hiệu trưởng, Cô Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Năm, Đặng Thị Hậu, Phạm Thị Thuý Mơ...vv

- 3. Tỷ lệ huy động trẻ trên địa bàn ra lớp

Năm học 2023 - 2024, nhà trường có 19 nhóm/lớp với 482 trẻ (giảm 01 nhóm lớp, giảm 16 học sinh so với năm học trước)

Trong đó 4 lớp nhà trẻ 95 cháu đạt chỉ tiêu thành phố giao; mẫu giáo 15 lớp với 387/387 cháu so với kế hoạch thành phố giao tăng 02 cháu. Riêng trẻ 5 tuổi 126/126 đạt 100% đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. Số trẻ học 2 buổi trên ngày đạt 100%.

Tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt và vượt với kế hoạch đề ra, cụ thể: Tỷ lệ huy động trẻ 0-5 tuổi trên địa bàn ra lớp là 415/519 đạt 81,87% vượt 0,67% so

- SDD thể gầy còm mức độ nặng: 0 trẻ, chiếm 0%
- Thừa cân: 0 trẻ, chiếm 0%
- Béo phì: 0 trẻ, chiếm 0%
- 4.2. Chất lượng giáo dục

Đa số trẻ trong trường có nền nếp thực hiện tốt tất cả các hoạt động trong ngày, tích cực tham gia vào các hoạt động trải nghiệm, khám phá lĩnh hội kiến thức qua các hoạt động giáo dục hoạt động vui chơi hàng ngày. Trẻ tự tin mạnh dạn khi giao tiếp, có nhận thức tốt, có kỹ năng giao tiếp tốt, biết yêu thương giúp đỡ và hợp tác với bạn trong lớp để thực hiện các hoạt động học tập, vui chơi và có ý thức bảo vệ môi trường.

- Kết quả:
Nhà trường có 482/482 đạt 100% trẻ mẫu giáo và nhà trẻ đạt các mục tiêu thực hiện trong các chủ đề và các chỉ số cuối độ tuổi theo yêu cầu của từng độ tuổi trong chương trình GDMN.

Khối	Tổng số trẻ	Tổng số trẻ được đánh giá	Số trẻ đạt/chưa đạt mục tiêu phát triển của độ tuổi				Tổng số chỉ số trẻ được đánh giá	Ghi chú
			Số lượng đạt	Tỷ lệ (%)	Số lượng chưa đạt	Tỷ lệ (%)		
MG Lớn	126	126	126	100%	0	0	33	
MG Nhỏ	135	135	133	98,5%	2	1,5	36	
MG Bé	126	126	122	96,8%	4	3,17	26	
Nhà trẻ	95	95	91	95,8%	4	4,2	14	
Tổng	482	482	472	98	10	2,0	109	

- 5. Chất lượng giảng dạy (xếp loại chuyên môn, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp, số giáo viên dạy giỏi các cấp, kết quả các cuộc thi)
 - 5.1. Xếp loại Hồ sơ, giáo án:
 - + Loại tốt 32/34 giáo viên đạt 94,1%,
 - + Loại khá: 02/34 = 5,9%
 - 5.2. Chất lượng giảng dạy:
 - Nhà trường có 34/34 giáo viên là nữ, tỉ lệ 100%; trong đó nữ DT là 08 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 33/34 giáo viên đạt 97,0%, Nữ DT: 8/34 giáo viên = 23,5%
Trong đó:
+ Cấp trường: 33/GV đạt 97,0%;
+ Cấp thành phố có 10/34 đạt 29,4% (Kết quả thi đạt 10/10 GV được công nhận GVGD cấp Thành phố, đạt 100%. (Trong đó 2 giáo viên đặc cách làm BGK)

+ Cấp tỉnh: 01/34 GV đạt 2,94 %

5.3. Xếp loại UDCNTT trong soạn giảng:

+ Loại tốt 32/34 giáo viên đạt 94,1%,

+ Loại khá: 02/34 = 5,9%

5.4. Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên

- Ban giám hiệu: 03/03 đồng chí được đánh giá xếp loại tốt

Trong đó:

+ Hiệu trưởng: 01 đồng chí được Phòng Giáo dục xếp loại tốt

+ Phó hiệu trưởng: 02/02 đồng chí được Phòng Giáo dục xếp loại tốt

- Xếp loại chuẩn giáo viên: Có 34/34 được đánh giá và xếp loại như sau:

+ Xếp loại Tốt: 33/34 giáo viên = 94,1 %

+ Xếp loại Khá: 01/34 giáo viên = 2,94%

5.5. Đánh giá xếp loại, viên chức và người lao động

+ Xếp loại HTXSNV: 9/42 đ/c = 21,4 % (Trong đó có 01 đồng chí HT Kiều Thanh Huyền, 08 giáo viên (Nguyễn Thanh Tâm, Vàng Thị Kim Hoi, Lò Thị Hưng Phạm Thị Thuý Mơ, Đặng Thị Hậu, Nguyễn Thị Năm, Thùng Thị Quy Thái Thị Tuất)

+ Xếp loại HTTNV: 33/42 đ/c = 78,5%

6. Kết quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, công tác PCGDMTEST; Công tác kiểm định chất lượng.

Năm học 2023 - 2024 Nhà trường vẫn tiếp tục duy trì tốt các tiêu chí một cách vững chắc theo đúng các tiêu chí trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và trường kiểm định chất lượng cấp độ 3.

7. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Làm tốt công tác XHHGD: Do các tổ chức xã hội và cá nhân hỗ trợ: 185.378.271 đ để tăng cường CSVC của nhà trường, trang trí môi trường trong và ngoài lớp học, lao động tạo cảnh quan môi trường; hỗ trợ các hoạt động phong trào các ngày lễ hội.

8. Kết quả các lĩnh vực công tác khác

- Xây dựng trường có đời sống văn hóa: Xếp loại Tốt.

10

manh, thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao tinh thần trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề năm học Thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh Điện Biên (10/10/1949-10/10/2024), 80 năm truyền thống ngành giáo dục.

3. Biện pháp thực hiện.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tinh thần trách nhiệm trong các cơ sở GDMN; tuyệt đối không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với .

Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua với các hình thức phong phú, đa dạng, nội dung cụ thể, thiết thực bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm của ngành, của đơn vị.

Thực hiện có hiệu quả công tác thi đua khen thưởng đối với đội ngũ nhà giáo, CBQL giáo dục theo quy định luật thi đua khen thưởng. Chủ động linh hoạt trong việc tôn vinh đội ngũ nhà giáo với những vấn đề phát sinh và đặc thù trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tăng cường truyền thông những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, dạy tốt, điển hình tiên tiến xuất sắc và tiếp tục phát động trong toàn trường phong trào thi đua dạy tốt, học tốt để " Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo".

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả. Xây dựng và lựa chọn các tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu để tuyên truyền, nêu gương học tập, nhân rộng toàn ngành, tạo sức lan tỏa, thúc đẩy các phong trào thi đua ngày càng phát triển sâu rộng.

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo khen thưởng chính xác, kịp thời, đúng đối tượng, đúng thành tích, minh bạch, công khai. Quan tâm, chú trọng biểu dương, khen thưởng thành tích đột xuất; khen thưởng cá nhân có nhiều sáng kiến, đề tài khoa học được áp dụng mang lại hiệu quả cao trong quản lý, giảng dạy; Gắn công tác thi đua, khen thưởng với đánh giá chất lượng hiệu quả công tác của viên chức, người lao động nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

- Công đoàn: Xếp loại Công đoàn cơ sở vững mạnh

- Đoàn thanh niên CSHCM: Xếp loại: Chi đoàn cơ sở vững mạnh.

- Chi bộ đảng: Xếp loại HTTNV

B. NỘI DUNG, CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024- 2025

I. Các danh hiệu thi đua (tập thể, cá nhân)

1. Các chỉ tiêu thi đua

- Danh hiệu thi đua của tập thể: Tập thể LDXS đề nghị UBND tỉnh Điện Biên công nhận

- Danh hiệu thi đua của cá nhân

+ LDTT: 42/42 CB,GV, NV đạt tỷ lệ 100% (Trong đó nữ: Nữ 39/42 = 92,8%;

+ CSTĐ cấp cơ sở: 12/42 người đạt tỷ lệ 28,5%; Nữ 12/12 =100%

Hình thức khen thưởng:

- Tập thể: Đề nghị Bộ GD&ĐT tặng Bằng Khen

- Cá nhân:

+ Giám đốc SGD khen 01 cá nhân (Nữ)

+ Thủ Tướng chính phủ tặng Bằng khen: 01 cá nhân(Nữ)

+19/19 Lớp đạt lớp tiên tiến và tiến tiến xuất sắc đề nghị nhà trường khen

2. Nội dung thi đua

Tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, do tỉnh, thành phố phát động và phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập" của ngành Giáo dục giai đoạn 2020 - 2025. Tích cực hưởng ứng, tham gia các hoạt động kỷ niệm 80 năm truyền thống ngành Giáo dục trên tinh thần trang trọng, 16 tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả, phù hợp. Thực hiện nghiêm túc, khách quan công tác thi đua khen thưởng. Đẩy mạnh phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng, tôn vinh các mô hình hay, những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt để biểu dương, khen thưởng tại Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục lần thứ VIII.

Thực hiện các phong trào thi đua chuyên đề gắn với các phong trào thi đua thường xuyên, thi đua theo đợt, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng trong toàn trường.

Hưởng ứng các phong trào thi đua vào việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện các nghị quyết của Đảng, trong đó tập trung xây dựng Đảng trong sạch, vững

11

Tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo.

II. Quy mô trường, lớp

1. Chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp (số trẻ, số nhóm/lớp)

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp/dân số độ tuổi: 83,6%.

- Tỷ lệ trẻ mầm non là nữ: 44%.

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3 tháng tuổi đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp: 51,9%

- Tỷ lệ huy động trẻ từ 3-5 tuổi ra lớp: 99,9%.

- Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp: 100%.

- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi đến trường được phát triển phù hợp về sức khỏe, học tập và tâm lý xã hội: 100%.

- Chỉ tiêu được giao: 19 lớp với 492 học sinh.

+ Nhà trẻ: 4 nhóm = 99 học sinh.

+ Mẫu giáo: 15 lớp = 393 học sinh.

+ Lớp Mẫu giáo 5 tuổi: 05 lớp với 114 học sinh

- Duy trì số lượng: Tỷ lệ trẻ chuyển cần 95% trở lên, trong đó tỷ lệ chuyển cần trẻ 5 tuổi 98% trở lên.

2. Biện pháp phát triển và duy trì số lượng

Thực hiện công văn số 539/PGDDT-TCCB, ngày 20/4/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển Giáo dục Đào tạo năm 2024 (năm học 2024 - 2025).

Phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu theo Kế hoạch số 593/KH-UBND ngày 07/5/2019 của UBND thành phố Điện Biên Phủ về Kế hoạch thực hiện Đề án "Phát triển giáo dục mầm non thành phố Điện Biên Phủ" giai đoạn 2018 - 2025; Chỉ tiêu phát triển giáo dục và đào tạo hàng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng:

* Biện pháp huy động trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi:

+ Giao chỉ tiêu cụ thể và trách nhiệm cho giáo viên phụ trách điều tra phổ cập các thôn bản có trách nhiệm phối hợp với các bí thư chi bộ, trưởng bản làm tốt công tác tuyên truyền và vận động từng gia đình phụ huynh để huy động trẻ em trong độ tuổi ra lớp, đặc biệt là trẻ từ 03 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi.(Có

*** Biện pháp duy trì và phát triển số lượng trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi.**

Nhà trường phân công giáo viên điều tra nắm bắt chính xác số trẻ trong độ tuổi mầm non tại các thôn bản trên địa bàn, căn cứ số trẻ trong độ tuổi ở từng thôn bản để giao chỉ tiêu huy động số lượng học sinh cho từng giáo viên chủ nhiệm lớp và cho giáo viên ký kết về huy động và duy trì số lượng gần với một trong những chỉ tiêu thì đưa bình xét hàng tháng, học kỳ và cả năm học.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động, nâng cao nhận thức của các bậc cha mẹ về tầm quan trọng, sự cần thiết phải cho trẻ đến trường Mầm non cũng như vai trò trách nhiệm của cha mẹ đối với quyền lợi học tập của con em mình thông qua các cuộc họp phụ huynh đầu năm, thông qua các cuộc họp giao của UBND xã, giao ban các bí thư chi bộ hàng tháng có trưởng bản và bí thư chi bộ các thôn bản tham gia họp...

Chỉ đạo giáo viên phân loại đối tượng trẻ, quan tâm giúp đỡ kịp thời trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ con hộ nghèo để trẻ được đi học. Có chế độ miễn giảm tiền trực trưa cho các cháu có hoàn cảnh khó khăn để các cháu ra lớp đạt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra. Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động chăm sóc - giáo dục trẻ, xây dựng môi trường lớp học xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện tạo cho trẻ yêu thích tới trường, tới lớp. Tổ chức tốt các buổi trải nghiệm, ngày hội, hội thi của bé,... phổ biến các kiến thức nuôi dạy con theo khoa học bằng nhiều hình thức nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho các bậc phụ huynh.

Biết lắng nghe ý kiến của nhân dân, phụ huynh để kịp thời uốn nắn, đồng thời điều chỉnh kế hoạch công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tạo được lòng tin trong nhân dân.

Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương, với cán bộ các thôn bản, với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền, vận động các gia đình cho trẻ đến trường và đi học đều đặc biệt là trẻ 5 tuổi.

III. Chất lượng giáo dục

1. Nâng cao Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới.

1.1. Các hoạt động chuyên môn của giáo viên (giảng dạy, sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề, các hội thi, công tác bồi dưỡng thường xuyên,...)

1.1.1. Công tác giảng dạy

việc tự học, học tập trung của cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường và tại các tổ chuyên môn.

c) Biện pháp:

Quản triệt cán bộ, giáo viên nghiên cứu và thực hiện tốt các chuyên đề đã bồi dưỡng tập trung trong hè 2024.

Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ, năng lực, sở trường, điều kiện của từng cán bộ giáo viên.

Thường xuyên bồi dưỡng, tháo gỡ khó khăn về chuyên môn cho GV qua các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, qua dự giờ, thăm lớp, qua tổ chức tham quan học tập các trường trọng điểm chất lượng của thành phố.

Quan tâm bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên chuyển nhóm, phân loại đối tượng giáo viên còn hạn chế theo loại hình như: hạn chế về cách tạo tình huống theo đặc trưng riêng của từng lĩnh vực, hạn chế về UDCNTT trong giảng bài và khai thác triệt để thiết bị đồ dùng hiện có, hạn chế về cách chưa biết tích hợp các lĩnh vực trong 1 giờ học, hạn chế về giọng nói, giọng kể, giọng hát,...Bổ trí, sắp xếp giáo viên giỏi kèm cặp những giáo viên còn hạn chế theo từng lĩnh vực.

Ngoài việc bồi dưỡng tập trung, nhà trường chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn cho bản thân với ít nhất 1 nội dung/tháng, nội dung tự bồi dưỡng tập trung vào những vấn đề mới, vấn đề khó mà giáo viên còn đang gặp phải.

Ban cốt cán chuyên môn thường xuyên kiểm tra, đánh giá hoạt động chuyên môn của giáo viên dưới các hình thức: Kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất. Sau mỗi lần kiểm tra ban chuyên môn góp ý rút kinh nghiệm trực tiếp với từng giáo viên, kịp thời uốn nắn, điều chỉnh những thiếu sót, biểu dương, nhân rộng những điển hình tiêu biểu về chuyên môn.

Biện pháp bồi dưỡng cho giáo viên mới (nếu có) và GV xếp loại khá: Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, TTCM giành thời gian dự giờ giáo viên khá và giáo viên mới để nắm bắt tình hình và có kế hoạch giúp đỡ cụ thể. Bồi dưỡng từng lĩnh vực giáo dục, từng hoạt động, tập trung bồi dưỡng cả về nội dung, yêu cầu, phương pháp..., hướng dẫn cho giáo viên biết cách soạn bài, lập kế hoạch... Khuyến khích giáo viên tự nghiên cứu, tự học hỏi để nâng cao năng lực chuyên môn. Phân công, sắp xếp giáo viên giỏi tương trợ cho những giáo viên khá, trung bình.

Biện pháp bồi dưỡng cho giáo viên dạy giỏi các cấp:

+ Xây dựng KH bồi dưỡng GV dạy giỏi các cấp ngay từ đầu năm học.

a) Chỉ tiêu, nội dung:

*** Chất lượng giảng dạy**

100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn

100% giáo viên được học tập, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, Bồi dưỡng thường xuyên;

- Giáo viên dạy giỏi các cấp: 34/34 giáo viên = 100 %; NĐ DT:10

+ Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 34/34 giáo viên = 100%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp thành phố: 10/34 giáo viên = 29,4%

+ Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01/34 giáo viên = 2,94%

+ Giáo viên dạy khá: 0

*** Chất lượng hồ sơ:**

+ Hồ sơ, giáo án tốt: 32/34 giáo viên = 94,1 %

+ Hồ sơ, giáo án khá: 2/34 giáo viên = 8,57%

b) Nội dung:

Triển khai hiệu quả công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục;

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/05/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL và giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN, chú trọng bồi dưỡng nâng cao chất lượng giáo viên người dân tộc thiểu số, hỗ trợ giáo viên sử dụng tiếng mẹ đẻ của trẻ trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Tiếp tục xây dựng Ban cốt cán chuyên môn nhà trường với những đồng chí trong BGH, tổ trưởng, phó tổ trưởng chuyên môn và GV giỏi làm nòng cốt, để tổ biên soạn xây dựng và thực hiện chương trình bồi dưỡng nhà trường. Bồi dưỡng cho giáo viên mới, giáo viên dạy giỏi các cấp.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Tập trung bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN theo Kế hoạch số 1117/KH-PGDĐT ngày 06/8/2024 của Phòng GDĐT về bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục năm học 2024-2025; tiếp tục đánh giá đội ngũ CBQL, GVMN theo quy định, đặc biệt là quản lý tốt

+ Chỉ đạo đồng chí phó hiệu trưởng và 3 tổ trưởng tổ chuyên môn họp bàn, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng GV dạy giỏi cho các thành viên trong tổ.

+ Thành lập tổ cốt cán của trường gồm Ban giám hiệu, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng.

+ Phát động phong trào tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề trong tập thể cán bộ giáo viên.

+ Tiếp tục tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng về soạn giáo án powerpoint, sử dụng máy chiếu đa năng và ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại trong giảng dạy.

+ Tổ chức dự giờ thăm lớp, đánh giá rút kinh nghiệm cho GV và đồng nghiệp về phương pháp dạy học, kiến thức giảng dạy, cách thức tổ chức các hoạt động trong giờ lên lớp,...

1.1.2. Sinh hoạt chuyên môn:

Nhằm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực sư phạm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng nhu cầu, mục tiêu chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em trên cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường về nhiệm vụ chuyên môn, cơ sở vật chất, điều kiện tài chính, nhân lực, văn hóa nhà trường và địa phương.

- Chỉ tiêu:

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện lộ trình sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, xây dựng "cộng đồng học tập" trong trường nhà trường.

+ Chỉ đạo các tổ chuyên môn sinh hoạt chuyên môn ít nhất 02 lần/tháng, tổ văn phòng 01 lần/tháng.

+ Chỉ đạo các tổ chuyên môn và giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường: (nếu có)

+ 100% giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn đầy đủ

- Nội dung, Hình thức, giải pháp nhà trường đã có Kế hoạch chỉ đạo riêng.

1.1.3. Tổ chức thực hiện Chuyên đề và chuyên đề Chuyên sâu:

a) Tham gia và thực hiện tốt các chuyên đề cấp thành phố.

- Chuyên đề nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ từ chũc vào tháng 10

- Hội thảo chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm tổ chức vào tháng 01.